

Bản án số: 93/2018/HSST

Ngày: 28 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;
2. Bà Nguyễn Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2018 tại đường số 12, Khu phố 1, phường Tân Phú, Quận 7, Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Nguyễn Ái Q, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi từng đăng ký tạm trú: Số B, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên làm nghề thợ giấy; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Võ Văn H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); Tiền án: Bản án số 07/2014/HSST ngày 20/01/2014 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Võ Nguyễn Ái Q 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2015 nhưng chưa nộp khoản tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước và lãi suất chưa thi hành; Tiền sự: Quyết định số 309/2015/QĐ-TA ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Nguyễn Ái Q với thời hạn 21 tháng kể từ ngày 09/7/2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Nguyễn Ái Q sử dụng ma túy từ 2005 đến nay. Ngày 11/4/2018 Q sang khu vực cầu Ông Lãnh, Quận 4 mua ma túy của 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) để mang sang Quận 9 để sử dụng. Sau khi mua xong ma túy với số tiền 1.800.000 đồng, bị cáo chạy xe từ Quận 4 đi qua Quận 7 để sang Quận 9 thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an Quận 7 tuần tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ bên trong túi quần phía trước bên trái của Q đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Theo Kết luận giám định số 735/KLGD-H ngày 13/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Võ Nguyễn Ái Q, Lý Văn Kiệt (Người chứng kiến), Nguyễn Hữu Nam (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Hưng, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9795g (Bốn phẩy chín bảy chín năm gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói ma túy niêm phong;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng, Imei: 354741/07/935494/1;

- 01 (Một) xe máy hiệu Max, biển số 64L6-1887, số máy 150FMH225395, số khung: không rõ. Q khai: xe do Q mượn của một người bạn tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) ở Quận 9.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 08/05/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 có công văn thông báo tìm chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKSQ7 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Nguyễn Ái Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Nguyễn Ái Q tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Võ Nguyễn Ái Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Nguyễn Ái Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Ái Q từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; Đối với vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy niêm phong vụ vụ 735/18/Q7; Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung; Tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy biển số 64L6-

1887, số máy 150FMH225395, quá thời hạn thông báo mà không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Võ Nguyễn Ái Q đã có hành vi tàng trữ ma túy là Methamphetamine có khối lượng 4,9795g (Bốn phẩy chín bảy chín năm gam) để sử dụng trái phép. Hành vi này của bị cáo Võ Nguyễn Ái Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Võ Nguyễn Ái Q đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Võ Nguyễn Ái Q đã từng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (Một) gói ma túy niêm phong vụ 735/18/Q7: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, Imei: 354741/07/935494/1: Không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe máy hiệu Max, biển số 64L6-1887, số máy 150FMH225395, số khung: không rõ. Võ Nguyễn Ái Q khai xe do Q mượn của một người bạn tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) ở Quận 9.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 08/05/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với biển số 64L6-1887 và đối với số máy VUMYG150FMH225395. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 có công văn thông báo tìm chủ sở hữu.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người phụ nữ - bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo (Chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Nguyễn Ái Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Nguyễn Ái Q 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Gói ma túy niêm phong vụ 735/18/Q7.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng, Imei: 354741/07/935494/1.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp: 01 (Một) chiếc xe gắn máy, loại xe hai bánh, hiệu Max, biển số 64L6-1887, số máy 150FMH225395, số khung: không rõ. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 94 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Võ Nguyễn Ái Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu số án;
- Lưu hồ sơ (Luyện).

Mai Trần Cảnh